

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA BÌNH

Bản án số: 43/2020/HS-ST

Ngày: 14-9-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung

Ông H Kim Bảng

Ông Quách Minh Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Bình Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy L (tên khác: không), sinh ngày 27/12/1978 tại Hòa B;

Nơi cư trú: Tổ 04, phường Chăm Mát (nay là phường Dân Chủ), thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B.

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Nguyễn Duy B1, sinh năm 1954, con bà Đinh Thị T, sinh năm 1956, có vợ là: Nguyễn Kim G, sinh năm 1986; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015. Gia đình có 03 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không

Nhân thân:

- Ngày 21/01/2000 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy

- Ngày 31/01/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa B xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy

- Ngày 27/03/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa B xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự:

- Ngày 08/5/2014 bị Công an phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (Chưa nộp phạt)

- Ngày 26/3/2019 bị Công an thành phố Hòa B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Huy H (tên khác: không), sinh ngày 18/02/1987 tại Hòa B

Nơi cư trú: Tổ 04, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không.

Con ông: Bùi Ngọc X (đã chết), con bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1963; có vợ là: Hà Thị Ch, sinh năm 1988 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2015. Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 12/01/2009 bị Công an thành phố Hòa B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích

Tiền sự:

- Ngày 04/10/2016 bị Công an phường Tân Thịnh, thành phố Hòa B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bạo lực gia đình (Chưa nộp phạt)

- Ngày 09/8/2019 bị Công an phường Tân Th xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy L: Luật sư Lỗ Hữu Thạch – Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Huy H: Luật sư Nguyễn Văn Duy - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch, thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Bùi Thị H, sinh năm 1985; Địa chỉ: số nhà 61, tổ 7, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Có mặt

Chị Nguyễn Phương L1, sinh năm 1974; Địa chỉ: khu 5, xã Hương Nộn, huyện Tam N, tỉnh Phú T. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy L, sinh năm 1978; trú tại Tổ 01 phường Chăm M (nay là phường Dân Ch), thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và Bùi Huy H, sinh năm 1987; trú tại: tổ 04, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình có mối quan hệ quen biết xã hội với nhau từ trước. Theo lời khai của L, khoảng chiều tối ngày 24/7/2019 có một người gọi điện bảo L sang nhà người đàn ông tên T ở phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình có việc, vì quen biết T nên L đến nhà gặp T, tại đây T đưa cho L 50.000.000 đồng và bảo L đi mua cho T một gói hồng phiến còn lại thì mua Heroin về cho T, nếu mua được thì sẽ bảo L đi mua tiếp khi về T sẽ trả tiền công. Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2019, L gọi điện cho H sang nhà nói là có việc muốn nhờ, khi H đến L rủ H đi lên huyện Vân Hồ - Sơn La mục đích cùng đi mua ma túy về bán lấy tiền công, H đồng ý. Theo lời khai của H, trước khi đi, L có bàn với H khi mua được ma túy L sẽ đưa cho H cầm mang về Hòa Bình và đi trước nếu có Công an kiểm tra sẽ gọi điện báo lại cho H biết, H đồng ý. Sau đó H về nhà lấy áo mưa rồi điều khiển xe mô tô BKS 28S6-8309 đi lên Vân Hồ - Sơn La trước như đã bàn bạc từ trước với L. Khoảng 23 giờ cùng ngày L lấy túi nilon màu xanh bên trong có để tiền mua ma túy treo ở giá để hàng giữa xe máy Wave, không có biển số rồi điều khiển xe máy này đi mua ma túy. L điều khiển xe đến nhà người đàn ông tên Giàng ở bản Co Tang - Lóng L3 - Vân Hồ - Sơn L2 để mua ma túy còn H điều khiển xe lên đến ngã ba Vân Hồ - Sơn La nhưng không thấy L đâu nên quay lại trước cổng UBND xã Tân Sơn, huyện Mai C, tỉnh Hòa B để chờ L. Khoảng 02 giờ ngày 25/7/2019 L đến nhà Giàng rồi cầm túi nilon chứa tiền mua ma túy đi vào nhà G3 gõ cửa, lúc này L thấy một người phụ nữ (L không biết tên, chỉ biết là vợ Giàng) ra mở cửa nên hỏi chị ta có Giàng ở nhà không, chị ta bảo không có Giàng ở nhà và hỏi L có việc gì không, L nói có 50.000.000 đồng muốn mua một gói hồng phiến còn lại mua Heroin, chị ta đồng ý và bảo L chờ rồi đi ra khỏi nhà. Khoảng 20 phút sau thì người phụ nữ trên quay lại cầm trên tay một bọc nilon màu xanh đưa cho L và bảo L ở trong là ma túy, L đưa tiền và cầm bọc ma túy đi về. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện cho H bảo đang trên đường về nên H tiếp tục chờ L, khoảng 20 phút sau H vẫn không thấy L đến nên

H điều khiển xe máy của mình đi hướng Sơn L xem L đã đi đến đâu, khi đến khu vực rừng già thuộc huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì H thấy L đang điều khiển xe máy đi về hướng Hòa Bình nên quay xe lại đi theo phía sau L. Khi cả hai đi đến trước cổng UBND xã Tân Sơn, huyện Mai C, tỉnh Hòa Bình thì gặp nhau, tại đây L đưa cho H bọc ma túy (H hiểu học đó là ma túy mà L đi mua về nên cầm lấy), còn L không nói gì và tiếp tục điều khiển xe về. H không kiểm tra bên trong bọc ma túy mà cất giấu vào túi áo ngực đang mặc, khoảng 10 phút sau thì H điều khiển xe vận chuyển số ma túy này đi về Hòa Bình. Khi L và H đi đến khu vực xóm Trống Vặn, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa B thì bị cơ quan công an yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện trên người H cất giấu một túi nilon màu xanh bên trong có chất bột màu trắng dạng cục và các viên nén màu hồng, màu xanh nghi là ma túy. Cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Duy L và Bùi Huy H.

Tại bản kết luận giám định số 200/KLGD-CAT-PC09 ngày 04/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa B kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng trong hộp niêm phong ghi tang vật thu giữ khi bắt quả tang Bùi Huy H ngày 25/7/2019 có khối lượng 136,17 gam là ma túy, loại Heroin.

- Các viên nén hình trụ màu hồng và xanh trong hộp niêm phong ghi tang vật thu giữ khi bắt quả tang Bùi Huy H ngày 25/7/2019 có tổng khối lượng là 18,26 gam là ma túy, loại Methamphetamin.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Duy L và Bùi Huy H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng:

- Thu giữ của Bùi Huy H: Toàn bộ số ma túy bắt quả tang; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe; một đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Thị Hương; 01 điện thoại di động Masstel; 01 xe máy Wave RSX BKS 28S6-8309 tên chủ xe Bùi Thị H.

- Thu giữ của Nguyễn Duy L: 02 điện thoại di động; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ điều trị; 01 xe máy Wave màu đen không biển số.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS-P1 ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố: Nguyễn Duy L, Bùi Huy H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, phân tích tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 20 năm tù, phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Áp dụng điểm h khoản 4; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Huy H từ 19 đến 20 năm tù, phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Lỗ Hữu Thạch bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy L trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Duy L về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Luật sư Nguyễn Văn Duy bào chữa cho bị cáo Bùi Huy H trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Bùi Huy H về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên luật sư mong Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn; là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo còn mẹ già con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Duy L và Bùi Huy H không bổ sung lời bào chữa, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát chỉ xin được nhận lại tài sản.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Duy L, Bùi Huy H một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 20 giờ ngày 24/7/2020 Nguyễn Duy L gọi điện cho Bùi Huy H sang nhà và rủ H lên Vân Hồ - Sơn La mua ma túy về bán lấy tiền công, H đồng ý. Sau đó H về lấy áo mưa và điều khiển xe mô tô BKS 28S6-8309 đi lên Vân Hồ - Sơn La; khoảng 23 giờ cùng ngày L lấy tiền để ở giá treo hàng của xe mô tô nhãn hiệu Wave không biển kiểm soát và điều khiển xe đi mua ma túy. L điều khiển xe đến nhà Giàng ở bản Co Tang - Lóng L4 - Vân H - Sơn để mua ma túy, còn H đến cổng UBND xã Tân Sơn, Mai C chờ L. L đến nhà gặp vợ Giàng và nói có 50.000.000 đồng muốn mua một gói hồng phiến còn lại mua Heroín chị ta đồng ý và bảo L chờ. Chị ta đi ra khỏi nhà khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho L một bọc nilon màu xanh và bảo ở trong là ma túy, L đưa tiền cho chị ta và cầm bọc ma túy đi về. Sau đó L điều khiển xe máy về và gặp H tại cổng UBND xã Tân Sơn, tại đây L đưa cho H bọc ma túy và điều khiển xe đi, H hiểu là ma túy nên cất giấu vào túi áo ngực đang mặc, khoảng 10 phút sau H điều khiển xe vận chuyển số ma túy đó về Hòa Bình. Khi cả hai đến khu vực xóm Trọng Vãn, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa B thì bị cơ quan công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Bị cáo Nguyễn Duy L và bị cáo Bùi Huy H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức hiểu biết về pháp luật. Các bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đủ cơ sở kết luận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, cần phải nghiêm trị để răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Duy L: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Bùi Huy H cùng toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Nguyễn Duy L đã có hành vi rủ rê bị cáo Bùi Huy H cùng lên Vân Hồ - Sơn La mua ma túy về bán lấy tiền công; tổng số lượng ma túy bị cáo mua bán là 154,43 gam. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này bị cáo là người rủ rê, lôi kéo bị cáo H cùng tham gia mua bán ma túy với mình; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa ra xét xử bị kết án và xử phạt hành chính nhiều lần về tội phạm ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Lời bào chữa của luật sư được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Bùi Huy H: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Bị cáo được bị cáo Nguyễn Duy L gọi điện và rủ lên Vân Hồ, Sơn La mua ma túy, mục đích về bán lấy tiền công. Sau khi bàn bạc quá trình đi mua và vận chuyển mà túy về Hòa Bình, bị cáo cùng L mỗi người một xe mô tô đi lên Sơn La. Sau khi L mua được ma túy L đưa cho bị cáo, bị cáo là người trực tiếp vận chuyển số ma túy L mua được về Hòa Bình, trên đường về bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Số lượng ma túy bị cáo mua bán có trọng lượng là 154,43 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo L, cùng toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này bị cáo đứng ở vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo L, nhưng bản thân bị cáo tích cực thực hiện hành vi phạm tội, tự chuẩn bị xe đi lên Sơn La, chủ động đợi L đi mua ma túy và trực tiếp mang số ma túy về Hòa Bình. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhưng bị cáo

không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó bị cáo cần phải chịu một mức tương xứng với mức độ và hành vi bị cáo thực hiện đủ để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tham gia vụ án với vai trò đồng phạm; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có mẹ già con nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Lời bào chữa của luật sư được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Duy L, cơ quan điều tra đã xác định được là Tráng Thị S, sinh ngày 01/01/1983; nơi cư trú: Bản Co Tang - Lóng Luông - Vân H - Sơn L, cơ quan điều tra đã tiến hành cho nhận dạng nhưng L không nhận ra S, S đã được triệu tập nhiều lần nhưng hiện tại không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với ngày đàn ông tên T; L khai T đưa tiền mua ma túy cho L; cơ quan điều tra xác minh có đối tượng Nguyễn Mạnh T nhân thân lý lịch như L khai. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì. Qua lời khai của T, T khẳng định không đưa tiền cho L và không biết gì về hành vi phạm tội của L. Cơ quan điều tra đã cho đối chất những T và L vẫn giữ nguyên lời khai. Do chưa đủ căn cứ khởi tố đối với Nguyễn Mạnh T nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này bị cáo L là người chủ mưu, số tiền dùng vào việc mua bán ma túy là tiền của L, mục đích bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy để hưởng lợi nhuận, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Bùi Huy H.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- Thu giữ của Bùi Huy H: Toàn bộ số ma túy bắt quả tang xét số ma túy này bị nhà nước cấm cần tịch thu tiêu hủy; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe, xét đây là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động Masstel ; là điện thoại bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy cần

tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước; 01 xe máy Wave RSX BKS 28S6-8309 tên chủ xe Bùi Thị Hương, chị Hương cho H mượn xe và không biết H sử dụng vào việc phạt tội, cần trả lại xe và đăng ký xe cho chị Hương.

- Thu giữ của Nguyễn Duy L: 02 điện thoại di động, xét đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình mua bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ điều trị, xét đây là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy Wave màu đen không biển số, đã qua sử dụng. Tại kết luận giám định số 159/KLGD-CAT-PC09 ngày 12/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa B kết luận:

- *Tại vị trí đóng hàng số khung phát hiện dấu vết hàn ghép kim loại kích thước: 8,2 x 2,1cm. Sau khi giám định không đủ cơ sở kết luận số khung hiện tại: RLHJA3906HY348078 là số nguyên thủy của xe*

- *Tại vị trí đóng số máy không phát hiện dấu vết đục xoám, sửa chữa; sau khi giám định xác định số máy nguyên thủy của xe là: JA39E-0384114.*

Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hòa B đã tách lưu khi để điều tra xác minh làm rõ sau.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy L, Bùi Huy H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 20 (Hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/7/2019.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Duy L số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Huy H 19 (Mười chín) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

1. 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi “MẪU VẬT CÒN LẠI SAU KHI GIÁM ĐỊNH. Vụ Bùi Huy H, Nguyễn Duy L – Phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 25/7/2019. Tại xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. 106,96 gam mẫu ma túy, loại Heroin và 15,03 gam mẫu ma túy loại Mathaphetammine. Trên mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của Bùi Việt Hà; Bùi Văn Hoàn thành phần tham gia niêm phong (*Nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét*).

* Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

1. 01 (một) điện thoại di động màu đen Masstel đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Bên trong có 01 sim Viettel.

2. 01 (một) điện thoại di động Viettel màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Đằng sau có số IMEI1: 3567 8109 4195 299; IMEI2: 3567 8109 4195 307. Bên trong có 01 sim Viettel.

3. 01 (một) điện thoại di động Samsung màu trắng đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong có số IMEI: 355977/05/041845/8. IMEI: 355978/05/041845/6. Bên trong có 01 sim Viettel.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy L:

1. 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số: 113 032 668 mang tên Nguyễn Duy L do Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 02/3/2018.

2. 01 (một) Giấy phép lái xe số: 0101 8300 7754 mang tên Nguyễn Duy L do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 26/3/2018.

3. 01 (một) thẻ điều trị mang tên Nguyễn Duy L do TTPC HIV/AIDS tỉnh Hòa Bình cấp năm 2018.

* Trả lại cho bị cáo Bùi Huy H:

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số: 113 241 258 mang tên Bùi Huy H do công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 05/5/2004.

- 01(một) Giấy phép lái xe số: AC794754 mang tên Bùi Huy H do sở giao thông vận tải Hòa Bình cấp ngày 14/8/2007.

* Trả lại cho chị Bùi Thị Hương, sinh năm 1985; Nơi cư trú: số nhà 61, tổ 7, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình:

1. 01 (một) xe máy Wave RSX màu đỏ, đen nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 28S6-8309. Số khung: RLHHC 12398Y451769, số máy: HC12E-2202598.

Xe đã cũ chày xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong xe.

2. 01 (một) đăng ký mô tô xe máy số: 040501 mang tên chủ xe: Bùi Thị Hương.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 65/BB - GNVC ngày 08/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.)

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Duy L, Bùi Huy H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tuấn

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Oanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 21 tháng 03 năm 2014

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH ***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lương Văn Can.

Thẩm phán: Nguyễn Thị Dụ

Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Công Chính

Ông Nguyễn Phú Quế

Bà Nguyễn Thị Miến

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11 giờ 15 ngày 21 tháng 3 năm 2014 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Bùi Văn Nổi phạm tội Hiếp dâm trẻ em.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bùi Văn Nổi phạm tội Hiếp dâm trẻ em.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Khoản 4 Điều 112, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết Nhất trí 5/5

3. Về mức hình phạt: xử phạt: Bùi Văn Nổi 12 (mười hai) năm tù.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

4. Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện không yêu cầu nên HĐXX không quyết định.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

5. Vật chứng: Áp đông §iỜu 41 Bé luỀt h×nh sù, §iỜu 76 Bé luỀt tè tông h×nh sù tuyªn:

Tr¶ cho b¶ h'i:

- 01 quÇn v¶i mµu ®á, dµi 65cm, viỜn hai bªn tói quÇn mµu ®en, ®iÓm hoa mµu vµng – xanh – cam, phÇn ®Çu gèi tr,i cũ thªu con thª mµu tr³ng.

- 01 quÇn lªt n÷ mµu xanh nh't.

- 01 ,o v¶i mµu vµng, d'ng khoĐt n,ch, bªn ngùc tr,i cũ ch÷ DREAMY TIME.

Tpch thu tiªu hñy: 01 ,o s¬ mi kỈ mµu xanh tr³ng.

Tpch thu xung c«ng quĩ: 01 tê tiỜn mªnh gi, 5.000® tiỜn ng©n hµng Nhµ N-íc ViỄt Nam, seri F1 6572063.

VỄt chøng hiỜn ®ang l-u gi÷ t'i Cúc thi hµnh ,n d©n sù tỜnh Hªa B×nh.

T×nh tr'ng vỄt chøng nh- trong biªn b¶n giao nhỄn vỄt chøng sè

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 5/5

6. Án phí: Bị cáo Bùi Văn Nổi phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm vụ 750.000 tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhất trí 100 % các nội dung và cùng ký tên dưới đây.

Các Hội thẩm

Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà